

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ KỸ THUẬT SỐ VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ KỸ THUẬT SỐ VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109016336

3. Ngày thành lập: 06/12/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 10, ngách 90/19, Khuất Duy Tiến, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) Bán buôn máy móc, thiết bị y tế Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu	4659
2.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
3.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
4.	Bán buôn tổng hợp (Trừ các loại Nhà nước cấm)	4690
5.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ hoạt động đấu giá)	4791
6.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (Trừ hoạt động đấu giá)	4799
7.	Cổng thông tin Chi tiết: Thiết lập trang thông tin điện tử; Hoạt động thương mại điện tử (Điều 25 Nghị định số 52/2013/NĐ-CP của Chính phủ ngày 16/05/2013 về thương mại điện tử) (Trừ hoạt động báo chí và hoạt động đấu giá)	6312

8.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp chi tiết: Cung cấp dịch vụ hỗ trợ cho các hoạt động của doanh nghiệp, dịch vụ lập kế hoạch tài chính, dịch vụ giữ sổ sách kế toán, dịch vụ nhân sự	8211
9.	Hoạt động tư vấn quản lý chi tiết: Tư vấn hoạt động quản lý doanh nghiệp	7020
10.	Đánh giá rủi ro và thiệt hại chi tiết: Phân tích, đánh giá rủi ro hoạt động hệ thống quản trị	6621
11.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý, môi giới (trừ hoạt động đấu giá)	4610
12.	Hoạt động liên quan đến kế toán, kiểm toán và tư vấn về thuế Chi tiết: Dịch vụ kế toán.	6920(Chính)
13.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
14.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
15.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
16.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đấu giá)	4511
17.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
18.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đấu giá)	4513
19.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác 1. Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đấu giá)	4530
20.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
21.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác Bán buôn dụng cụ y tế Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Bán buôn dược phẩm	4649
22.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (Điều 28 Luật thương mại 2005)	8299

23.	Đại lý du lịch	7911
24.	Điều hành tua du lịch	7912
25.	Vận tải hành khách đường sắt	4911
26.	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912
27.	Phá dỡ	4311
28.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
29.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
30.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất	7410
31.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; - Lắp đặt hệ thống thiết bị công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329
32.	Bán buôn đồ uống	4633
33.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
34.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
35.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
36.	Bán buôn thực phẩm	4632
37.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
38.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
39.	Vận tải hành khách ven biển và viễn dương Chi tiết: Vận tải hành khách ven biển	5011

40.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hoa, cây cảnh, cá cảnh, chim cảnh, vật nuôi cảnh trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ vàng trang sức, bạc, đá quý và đá bán quý, đồ trang sức trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ vàng miếng) Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ) trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ dầu hỏa, gas, than nhiên liệu dùng cho gia đình trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ đồng hồ, kính mắt trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ máy ảnh, phim ảnh và vật liệu ảnh trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ xe đạp và phụ tùng trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ hàng hóa khác mới chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ bán lẻ súng, đạn, tem và tiền kim khí)	4773
41.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Vận tải hàng khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh; Kinh doanh vận tải hành khách bằng ô tô theo hợp đồng Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt	4932
42.	Bốc xếp hàng hóa	5224
43.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
44.	Xuất bản phần mềm	5820
45.	Lập trình máy vi tính	6201
46.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
47.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: - Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và máy vi tính khác chưa được phân loại vào đâu như: khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm	6209
48.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan (Trừ Hoạt động cung cấp hạ tầng thông tin cho thuê)	6311
49.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN NHẬT MINH	Thôn Mỹ Trọng, Phường Mỹ Xá, Thành phố Nam Định, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	400.000.000	40,000	036090006397	
2	NGUYỄN NGỌC ĐÔNG	Tổ 5, Phường Hùng Vương, Thành phố Phúc Yên, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam	600.000.000	60,000	135202652	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN NGỌC ĐÔNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 09/10/1985

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 135202652

Ngày cấp: 25/07/2009

Nơi cấp: Công an tỉnh Vĩnh Phúc

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 5, Phường Hùng Vương, Thành phố Phúc Yên, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Tổ 5, Phường Hùng Vương, Thành phố Phúc Yên, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội